

Bản án số: 120/2019/HS-ST

Ngày 29 - 11 - 2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải.

Thẩm phán: Bà Tòng Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Anh;

Ông Lê Quốc Thành;

Bà Lèo Thị Chan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thanh Nghị - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại hội trường Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 210/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Mùa A M, tên gọi khác: Không, sinh năm 1994 tại huyện S, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản H, xã Y, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Mùa A D và bà Hờ Thị C (đã chết); có vợ là Hờ Thị D1 và có 01 con sinh năm 2019; tiền sự, tiền án: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Cầm Hải Du, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Nguyễn Tiến N, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Anh Lương Văn H, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Bản K, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 21/6/2019, Mùa A M điều khiển xe máy đi từ nhà ở bản H, xã Y, huyện S đến thị trấn S chơi. M vào một quán cơm ở khu vực cổng chợ để ăn sáng thì gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên Nghĩa, nhà ở bản K, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Qua nói chuyện Nghĩa nói có bạn muốn mua 14 túi hồng phiến với giá 3.700.000 đồng/1 túi và 03 cây Heroine giá 18.000.000 đồng/1 cây bảo M tìm mua ma túy bán cho bạn Nghĩa, M đồng ý và hẹn 04 ngày sau (tức ngày 25/6/2019) gặp nhau tại quán cơm trên để thống nhất việc mua bán ma túy.

Khoảng 6 giờ ngày 25/6/2019 M điều khiển xe máy đến chỗ hẹn gặp Nghĩa, Nghĩa nói bạn Nghĩa vẫn mua số lượng ma túy (14 túi hồng phiến và 03 cây Heroine), giá mua như Nghĩa đã trao đổi trước đó, M hẹn chiều cùng ngày sẽ mang hồng phiến và Heroine đến quán cơm này bán cho Nghĩa, thống nhất xong M điều khiển xe máy đến nhà Nhị Ly ở bản N, xã H, huyện S mua nợ của Nhị Ly 14 túi hồng phiến với giá 3.200.000 đồng/1 túi và 03 cây Heroine với giá 12.000.000 đồng/ 1 cây, hẹn sau khi bán được ma túy sẽ mang tiền đến trả, Nhị Ly đồng ý. Sau khi mua được ma túy M cho vào trong áo mưa cất giấu vào cốp xe máy rồi đi đến thị trấn S. Khoảng 18 giờ cùng ngày M vào quán cơm khu vực cổng chợ thị trấn S gặp Nghĩa khoảng 20 phút sau có một người đàn ông không quen biết (Nghĩa giới thiệu tên Đức người đặt mua ma túy) đến cùng ngồi ăn cơm Đức nói đang ở nhà nghỉ Mai Vê thuộc bản L, xã N, huyện S và bảo M mang ma túy đến nhà nghỉ để trao đổi mua bán, ăn cơm xong Đức đi về trước. Khoảng 21 giờ cùng ngày Nghĩa điều khiển xe máy của M chở M mang số ma túy trên đến nhà nghỉ Mai Vê thuộc bản L, xã N, huyện S bán cho Đức, đến nơi M vào phòng 102 của nhà nghỉ gặp Đức, còn Nghĩa đi ra ngoài, M lấy ma túy ra cho Đức kiểm tra. Trong lúc M và Đức đang trao đổi mua bán ma túy thì tổ công tác Công an huyện S đến kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang Mùa A M thu giữ vật chứng: 14 túi ni lon bên trong chứa các viên nén hồng (nghĩ là Hồng phiến), 01 gói ni lon bên trong chứa chất bột nén màu trắng (nghĩ là Heroine), 01 điện thoại di động nhãn hiệu GRETTEL, 01 xe máy nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26K3 – 4394 và một số đồ vật có liên quan khác còn Nghĩa và Đức đã bỏ chạy thoát.

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 26/6/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định:

14 túi ni lon bên trong chứa 2.528 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 235,07 gam, trích trong mỗi gói lấy 10 viên màu hồng có khối lượng 13,02 gam làm mẫu trưng cầu giám định ký hiệu từ H1 đến H14.

01 gói bột nén màu trắng có khối lượng 114,91 gam, trích lấy 0,51 gam làm mẫu trưng cầu giám định ký hiệu H15.

Kết luận giám định số 1178/KLMT ngày 27/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu từ H1 đến H14 là chất ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 13,02 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu H15 là chất ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,51 gam.

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 235,07 gam; loại Methamphetamine và 114,91 gam; loại Heroine.

Về nguồn gốc: 2.528 viên Methamphetamine có khối lượng 235,07 gam và 114,91 gam Heroine thu giữ trong vụ án. Mùa A M khai mua được của một người đàn ông dân tộc Mông tên Nhị Ly ở bản N, xã H, huyện S. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác M tại bản N, xã H có Giàng A Ly sinh năm 1963, Giàng Nhị Ly (Giàng A Ly) sinh năm 1964 và Hờ Chua Ly sinh năm 1979, tiến hành tra cứu lấy ảnh các đối tượng cho Mùa A M nhận dạng, kết quả M không nhận dạng được ảnh người đã bán ma túy cho M, ngoài lời khai của bị can M không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác để điều tra làm rõ.

Đối với Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26K3-4394 thu giữ trong vụ án. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe máy trên là Nguyễn Tiến N, sinh năm 1983, trú tại Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S cho Lường Văn H trú tại bản K, xã N, huyện S mượn để làm phương tiện đi lại. Quá trình sử dụng xe máy, đầu tháng 03/2019 do H vay 5.000.000 đồng của Mùa A M, H đã cầm cố xe máy trên cho M, hạn tháng 7/2019 sẽ mang tiền đến trả cho M và nhận lại xe máy, việc M sử dụng xe máy biển kiểm soát 26K3 – 4394 làm phương tiện đi mua bán ma túy, H, N đều không biết. Do đó Nguyễn Tiến N và Lường Văn H không liên quan đến vụ án.

Đối với người đàn ông tên Nghĩa ở bản K, xã N, huyện S và người đàn ông tên Đức (M không biết địa chỉ cụ thể). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã điều tra xác M tại bản K, xã N không có người nào tên Nghĩa như M khai. Xác M người đàn ông tên Đức tại nhà Nghỉ Mai Về thuộc bản Lê Hồng Phong, xã Nà Nghịu, huyện S, kết quả: Trần Đức Thắng chủ nhà nghỉ Mai Về cho biết khoảng 20 giờ ngày 25/6/2019 có một người đàn ông đến thuê phòng nghỉ, do người đàn ông nói thuê nghỉ theo giờ nên nhà nghỉ không ghi chép sổ sách và tạm giữ giấy tờ gì của người đàn ông. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh.

Đối với Trần Đức Thắng chủ nhà nghỉ Mai Về thuộc bản L, xã N, huyện S, quá trình điều tra xác định việc M, Nghĩa và người đàn ông tên Đức trao đổi mua bán trái phép chất ma túy trong nhà nghỉ Thắng không biết không liên quan đến vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 110/VKS-P1 ngày 19/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo bị cáo Mùa A M về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

*** Tranh tụng tại phiên tòa:**

Bị cáo Mùa A M khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố và không khai báo gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Tiến N xác định chiếc xe máy thu giữ khi bắt quả tang Mùa A M là tài sản hợp pháp của anh và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, trả lại cho anh tài sản là chiếc xe máy bị thu giữ.

*** Tranh luận tại phiên tòa:**

Kiểm sát viên trình bày luận tội, giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Mùa A M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mùa A M 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng và án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa nhất trí với quan điểm truy tố, luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mở lượng khoan hồng xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt và miễn hình phạt bổ sung do gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Bị cáo Mùa A M nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Tiến N không có ý kiến tranh luận và xin trả lại chiếc xe máy bị thu giữ trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 25/6/2019, tại nhà nghỉ Mai Vè thuộc bản L, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La, Mùa A M đang có hành vi mua bán trái phép 2.528 viên hồng phiến có khối lượng 235,07 gam, loại Methamphetamine và 01 gói ma túy có khối lượng 114,91 gam, loại Heroine (tổng cộng 349,98 gam) thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng M bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22 giờ 00 phút ngày

25/6/2019 tại bản L, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La đối với Mùa A M cùng vật chứng thu giữ là: 14 túi ni lon bên trong chứa các viên nén hồng (nghi là Hồng phiến), 01 gói ni lon bên trong chứa chất bột nén màu trắng (nghi là Heroine) và một số đồ vật, tài sản có liên quan.

- Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng lập hồi 11 giờ 30 phút ngày 26/6/2019 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La xác định: Trong 14 túi ni lon có 2.528 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 235,07 gam; trong 01 gói ni lon chứa nhiều cục bột màu trắng có tổng khối lượng 114,91 gam.

- Kết luận giám định số 1178/KLMT ngày 27/6/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 235,07 gam; loại Methamphetamine và 114,91 gam; loại Heroine”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và ở Cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến việc bắt quả tang đối với bị cáo và phù hợp với các chứng cứ được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án.

Với các căn cứ chứng M trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Mùa A M đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Mùa A M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện việc mua bán trái phép 235,07 gam ma túy, loại Methamphetamine và 01 114,91 gam ma túy, loại Heroine (tổng cộng 349,98 gam), đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “... có 02 chất ma túy trở lên ...” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân; bị cáo phạm tội với khối lượng ma túy lớn nên cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình tù không thời hạn mới đảm bảo biện pháp cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự nhưng xét bị cáo không có tài sản có giá trị; không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về các đối tượng có liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông tên Nghĩa, trú tại: Bản K, xã N, huyện S và người đàn ông tên Đức (M không biết địa chỉ cụ thể): Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã điều tra xác M tại bản K, xã N không có người nào tên Nghĩa như M khai. Xác M người đàn ông tên Đức tại nhà nghỉ Mai Về thuộc bản L, xã N, huyện S, kết quả: Trần Đức Thắng chủ nhà nghỉ Mai Về cho biết khoảng 20 giờ ngày 25/6/2019 có một người đàn ông đến thuê phòng nghỉ, do người đàn ông nói thuê nghỉ theo giờ nên nhà nghỉ không ghi chép sổ sách và tạm giữ giấy tờ gì của người đàn ông. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác M.

Đối với Trần Đức Thắng chủ nhà nghỉ Mai Về thuộc bản L, xã N, huyện S, quá trình điều tra xác định việc M, Nghĩa và người đàn ông tên Đức trao đổi mua bán trái phép chất ma túy trong nhà nghỉ Thắng không biết không liên quan đến vụ án.

[8] Về vật chứng:

Đối với số 114,4 gam Heroine và 222,05 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã giám định, xét thấy là loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy và các vỏ gói niêm phong ban đầu không còn giá trị sử dụng.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GRETEL thu giữ của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26K3 - 4394 thu giữ trong vụ án. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe máy trên là Nguyễn Tiến N, sinh năm 1983, trú tại Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S cho Lương Văn H trú tại bản K, xã N, huyện S mượn để làm phương tiện đi lại. Quá trình sử dụng xe máy, đầu tháng 03/2019 do H vay 5.000.000 đồng của Mùa A M, H đã cầm cố xe máy trên cho M, hẹn tháng 7/2019 sẽ mang tiền đến trả cho M và nhận lại xe máy, việc M sử dụng xe máy biển kiểm soát 26K3 - 4394 làm phương tiện đi mua bán ma túy, H, N đều không biết. Do đó cần trả lại cho Nguyễn Tiến N.

[9] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mùa A M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mùa A M tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

* Tịch thu tiêu hủy:

- 222,05 gam ma túy, loại Methamphetamine và 114,40 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định được niêm phong trong một phong bì do bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong;

- 01 (một) chiếc áo mưa màu xanh, không rõ nhãn hiệu, số loại, đã qua sử dụng (thu giữ của Mùa A M).

* Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GRETEL, loại U5, màu đen, ốp lưng bằng nhựa màu nâu; số Imei 1: 355281071110537; số imei 2: 355281071110545 được niêm phong trong một phong bì do bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong (thu giữ của Mùa A M).

* Trả lại anh Nguyễn Tiến N 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVES, màu đen - xám, có biển kiểm soát 26K3 - 4394, xe có số khung RLHHC1205Y617839, số máy HC12E0247882, xe có 01 gương chiếu hậu, không có chìa khóa xe (thu giữ của Mùa A M).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Mùa A M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Hải

